

# ĐỀ CƯƠNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI CUỐI KỲ 2

## MÔN TIN HỌC LỚP 7

### Bài 13

#### 7\_001\_13NB:

Để tránh làm người xem bị phân tâm khi theo dõi bài thuyết trình, thao tác sử dụng hiệu ứng (Animations) nào sau đây được khuyến khích?

- A. Áp dụng hiệu ứng xoay tròn, bay lượn liên tục cho tất cả các dòng chữ.
- B. Chỉ sử dụng hiệu ứng vừa đủ để xuất hiện tuần tự các ý chính, làm nổi bật trọng tâm.
- C. Sử dụng mỗi trang chiếu một kiểu hiệu ứng chuyển trang (Transition) khác nhau.
- D. Đặt hiệu ứng nhấp nháy liên tục cho các hình ảnh minh họa.

#### 7\_002\_13NB:

Tại sao trong một trang chiếu (slide), người ta thường sử dụng cấu trúc phân cấp (gồm tiêu đề, ý chính, ý phụ)?

- A. Để giúp bài trình chiếu có bố cục logic, người xem dễ dàng nắm bắt được mạch nội dung.
- B. Để tệp PowerPoint giảm bớt dung lượng lưu trữ trên máy tính.
- C. Để phần mềm tự động chèn các hiệu ứng âm thanh tương ứng.
- D. Để tăng độ rực rỡ và nhiều màu sắc cho bài thuyết trình.

#### 7\_003\_13NB:

Bạn Nam đang sao chép nội dung từ Internet vào PowerPoint để làm bài thuyết trình. Trong các thao tác sau, hãy chọn những thao tác ĐÚNG và hợp lý để bài trình chiếu chuyên nghiệp hơn?

- A. Nam dán nguyên vẹn một đoạn văn 20 dòng vào một slide để người xem tự đọc.
- B. Nam đọc tài liệu, rút ra các từ khóa chính và trình bày bằng các gạch đầu dòng (Bullets). (Đ)
- C. Nam điều chỉnh cỡ chữ to, rõ ràng và chèn thêm một hình ảnh minh họa cho nội dung vừa tóm tắt. (Đ)
- D. Nam chọn font chữ có kích thước 12pt để nhét được thật nhiều chữ vào một slide.

#### 7\_004\_13NB:

Để làm cho trang chiếu thêm sinh động, em có thể chèn các đối tượng khác nhau. Hãy ghép nối đối tượng ở Cột 1 với thao tác tương ứng ở Cột 2:

1.Hình ảnh; 2.Âm thanh/Video; 3.Bảng biểu

- A. 1-a, 2-b, 3-c
- B. 1-b, 2-c, 3-a
- C. 1-c, 2-a, 3-b
- D. 1-b, 2-a, 3-c

#### 7\_005\_13TH:

Khi cần đưa một đoạn tài liệu văn bản rất dài từ Word sang PowerPoint, em nên xử lý như thế nào để trang chiếu đạt hiệu quả tốt nhất?

- A. Giảm cỡ chữ xuống nhỏ nhất (khoảng 10pt) để copy dán vừa vặn toàn bộ đoạn văn.
- B. Đổi màu chữ thành nhiều màu sắc khác nhau để đoạn văn dài bớt nhàm chán.
- C. Đọc, tóm tắt lại thành các từ khóa/ý chính và trình bày dưới dạng danh sách (Bullets).

D. Kéo dẫn khung văn bản (Text box) tràn ra ngoài lề của trang chiếu để chứa hết chữ.

## Bài 14

### 7\_006\_14NB:

Trong trường hợp phần tử cần tìm không tồn tại trong danh sách, thuật toán tìm kiếm tuần tự sẽ báo "Không tìm thấy" vào thời điểm nào?

- A. Ngay khi so sánh với phần tử đầu tiên không khớp.
- B. Khi đã kiểm tra đến phần tử nằm ở vị trí chính giữa của danh sách.
- C. Khi phát hiện ra danh sách này chưa được sắp xếp theo thứ tự.
- D. Sau khi đã duyệt và so sánh với phần tử cuối cùng của danh sách mà vẫn không khớp.

### 7\_007\_14NB:

Mô tả nào sau đây thể hiện đúng nguyên lý hoạt động của thuật toán tìm kiếm tuần tự?

- A. Bắt đầu từ phần tử đầu tiên, kiểm tra lần lượt từng phần tử tiếp theo cho đến khi tìm thấy hoặc hết danh sách.
- B. Tách danh sách thành hai phần bằng nhau rồi tiến hành tìm kiếm ngẫu nhiên.
- C. Chia đôi danh sách liên tục để thu hẹp phạm vi tìm kiếm.
- D. Phải sắp xếp danh sách từ nhỏ đến lớn trước, sau đó mới bắt đầu tìm kiếm từ cuối lên.

### 7\_008\_14TH:

Cho một dãy số gồm: 10, 22, 14, 8, 30. Em hãy dùng thuật toán tìm kiếm tuần tự để tìm số 14. Máy tính sẽ thông báo "Tìm thấy" ở lần so sánh thứ mấy?

- A. Lần thứ 2.
- B. Lần thứ 3.
- C. Lần thứ 4.
- D. Lần thứ 5.

### 7\_009\_14TH:

Cho danh sách: [25, 10, 8]. Em hãy ghép nối các bước tìm kiếm tuần tự số 10 với kết quả thực hiện: 1.Bước 1: So sánh 10 với 25; 2.Bước 2: So sánh 10 với 10

- A. 1-a, 2-b
- B. 1-b, 2-a (Đ)
- C. 1-a, 2-a
- D. 1-b, 2-b

### 7\_010\_14VD:

Lớp trưởng Lan có một xấp 40 tờ phiếu điều tra thông tin chưa được sắp xếp. Lan dùng thuật toán tìm kiếm tuần tự để tìm phiếu của bạn "An". Hãy chọn các nhận định ĐÚNG về quá trình tìm kiếm của Lan:

- A. Chắc chắn Lan sẽ phải lật đúng 40 tờ phiếu mới tìm thấy phiếu của An.
- B. Lan sẽ kiểm tra tên trên từng tờ phiếu, bắt đầu từ tờ đầu tiên cho đến tờ cuối cùng. (Đ)
- C. Nếu phiếu của An nằm ở vị trí thứ 30, Lan sẽ phải thực hiện 30 lần kiểm tra. (Đ)
- D. Để dùng được cách tìm này, Lan bắt buộc phải dành thời gian xếp 40 tờ phiếu theo thứ tự ABC trước.

## Bài 15

### 7\_011\_15NB:

Nguyên lý cơ bản của thuật toán tìm kiếm nhị phân là tại mỗi bước, nó sẽ thu hẹp phạm vi tìm kiếm bằng cách so sánh giá trị cần tìm với phần tử ở vị trí nào?

- A. Phần tử ở vị trí đầu tiên của vùng đang xét.
- B. Phần tử ở vị trí cuối cùng của vùng đang xét.
- C. Phần tử ở vị trí chính giữa của vùng đang xét. (Đ)
- D. Phần tử ở vị trí lớn nhất của danh sách.

### 7\_012\_15NB:

Thuật toán tìm kiếm nhị phân CHỈ có thể thực hiện được khi danh sách dữ liệu đáp ứng điều kiện tiên quyết nào sau đây?

- A. Danh sách phải có số lượng phần tử là số chẵn.
- B. Danh sách không được chứa dữ liệu dạng văn bản (chữ).
- C. Danh sách đã được sắp xếp theo một thứ tự nhất định (tăng dần hoặc giảm dần).
- D. Danh sách phải chứa toàn các số khác nhau, không có số trùng lặp.

### 7\_013\_15TH:

Cho một danh sách đã được sắp xếp: 1, 3, 5, 7, 9, 11, 13. Khi sử dụng thuật toán tìm kiếm nhị phân để tìm số 3, ở bước đầu tiên, số 3 sẽ được mang ra so sánh với số nào trong dãy?

- A. Số 1
- B. Số 7
- C. Số 5
- D. Số 9

### 7\_014\_15VD:

Khi so sánh hiệu quả giữa thuật toán tìm kiếm tuần tự và tìm kiếm nhị phân trong thực tế, những phát biểu nào sau đây là ĐÚNG?

- A. Việc lật từ giữa cuốn từ điển 1000 trang để khoanh vùng vẫn cần tìm (nhị phân) sẽ nhanh hơn việc lật từng trang từ trang số 1 (tuần tự). (Đ)
- B. Tìm kiếm nhị phân luôn luôn nhanh hơn tìm kiếm tuần tự, kể cả đối với một danh sách chỉ có 3 phần tử.
- C. Nếu danh sách chưa được sắp xếp, ta bắt buộc phải dùng tìm kiếm tuần tự, hoặc tốn thời gian sắp xếp lại rồi mới dùng được tìm kiếm nhị phân. (Đ)
- D. Thuật toán tìm kiếm nhị phân không thể áp dụng để tìm kiếm tên người (dữ liệu chữ).

## Bài 16

### 7\_015\_16NB:

Thuật toán nào hoạt động dựa trên nguyên tắc: Tìm phần tử nhỏ nhất trong phần chưa sắp xếp, sau đó đổi chỗ nó cho phần tử đứng đầu của phần chưa sắp xếp?

- A. Thuật toán tìm kiếm tuần tự.
- B. Thuật toán tìm kiếm nhị phân.
- C. Thuật toán sắp xếp chọn (Selection Sort). (Đ)
- D. Thuật toán sắp xếp nổi bọt (Bubble Sort).

**7\_016\_16NB:**

Thuật toán sắp xếp nổi bọt (Bubble Sort) thực hiện việc sắp xếp dãy số bằng cách nào?

- A. Lấy phần tử ở giữa danh sách làm chuẩn để đổi chỗ.
- B. So sánh và đổi chỗ liên tiếp các cặp phần tử đứng liền kề nhau nếu chúng bị ngược thứ tự. (Đ)
- C. Cắt đôi danh sách thành các danh sách nhỏ có 1 phần tử rồi gộp lại.
- D. Tìm phần tử lớn nhất và đưa ngay lên vị trí đầu tiên của danh sách.

**7\_017\_16TH:**

Cho dãy số: 8, 4, 6. Giả sử em dùng thuật toán sắp xếp nổi bọt để sắp xếp dãy theo thứ tự tăng dần. Sau thao tác so sánh và đổi chỗ lần đầu tiên (giữa số 8 và số 4), dãy số sẽ có dạng như thế nào?

- A. 4;8;6 (Đ)
- B. 8;6;4
- C. 4;6;8
- D. 6;4;8

**7\_018\_16TH:**

Mô phỏng hoạt động của thuật toán Sắp xếp chọn (tăng dần) trên dãy số: 5, 1, 8, 2. Ở vòng lặp thứ nhất, hãy chọn những diễn biến ĐÚNG:

- A. Thuật toán sẽ quét toàn bộ dãy và tìm được số nhỏ nhất là số 1. (Đ)
- B. Thuật toán sẽ so sánh số 5 và số 1, sau đó đổi chỗ cho nhau.
- C. Số nhỏ nhất (số 1) sẽ được đổi chỗ cho phần tử ở vị trí đầu tiên (số 5). (Đ)
- D. Dãy số sau vòng lặp thứ nhất sẽ trở thành: 1, 5, 8, 2. (Đ)

**7\_019\_16VD:**

Sắp xếp và Tìm kiếm có mối liên hệ chặt chẽ trong đời sống. Hãy ghép nối tình huống thực tế (Cột 1) với thuật toán tương ứng (Cột 2):

1. Việc tra cứu một từ tiếng Anh trong cuốn từ điển; 2. Hành động xếp học sinh thấp đứng trước, cao đứng sau khi tập trung chào cờ

- A. 1-b, 2-a
- B. 1-a, 2-b
- C. 1-a, 2-a
- D. 1-b, 2-b